

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 02/12/2021
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với
công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp
hành pháp luật cho cán bộ, Nhân dân**

Thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 02/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, Nhân dân (gọi tắt là Chỉ thị số 19-CT/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU trên địa bàn tỉnh với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất, thiết thực và có hiệu quả Chỉ thị số 19-CT/TU;

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (TT, PBGDPL) và khắc phục những hạn chế, bất cập, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác PBGDPL, nâng cao nhận thức, xây dựng ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật trong mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nội dung công việc, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời bảo đảm sự phối hợp kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả giữa cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU;

- Đổi mới nội dung, đa dạng các loại hình TT, PBGDPL. Phát huy hiệu quả của hệ thống thông tin điện tử, mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở nhằm lan tỏa thông tin đến người dân. Nội dung TT, PBGDPL có trọng tâm, trọng điểm, sát thực tiễn, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; gắn PBGDPL với xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quán triệt, triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện

1.1. Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU và Kế hoạch này đến tất cả các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp – Hộ tịch.

+ Thời gian: Quý I năm 2022.

1.2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, triển khai những nội dung của Chỉ thị số 19-CT/TU, Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng gắn với Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVI của Đảng bộ tỉnh, các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác TT, PBGDPL và Kế hoạch này trong cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý với hình thức phù hợp.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

2. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

2.1. Người đứng đầu các cấp chính quyền, cơ quan, đơn vị phải quán triệt nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác TT, PBGDPL; xác định công tác TT, PBGDPL là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị tư tưởng, là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt, phát huy sự tham gia chủ động, tích cực của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

+ Cơ quan thực hiện: các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

2.2. Tăng cường truyền thông về công tác TT, PBGDPL; kết hợp chặt chẽ công tác TT, PBGDPL với nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật; gắn kết chặt chẽ, bảo đảm sự thống nhất, hiệu quả giữa công tác TT, PBGDPL với công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật.

+ Cơ quan thực hiện: các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

2.3. Tổ chức thực hiện hiện đồng bộ, thường xuyên, rộng khắp, hướng mạnh về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn trọng tâm, trọng điểm, nòng cốt để thực hiện có hiệu quả công tác TT, PBGDPL. Phát huy vai trò của đội ngũ tham mưu thực hiện công tác TT, PBGDPL; sự vào cuộc của các cơ quan, đơn vị và đoàn thể ở cơ sở; lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo chuyển biến trong nhận thức về công tác TT, PBGDPL; ý thức chấp hành pháp luật, ý thức tự giác, chủ động tìm hiểu pháp luật của cán bộ và Nhân dân.

+ Cơ quan thực hiện: các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

2.4. Cán bộ, công chức, viên chức phải có trách nhiệm và nghĩa vụ chủ động trong tìm hiểu và gương mẫu trong thực thi pháp luật; gắn việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ với việc thông tin, TT, PBGDPL tới Nhân dân; vận dụng kỹ năng dân vận khéo trong phổ biến giáo dục pháp luật; gắn TT, PBGDPL với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; đồng thời, vận động, khuyến khích công dân chủ động tìm hiểu, chấp hành, tuân thủ pháp luật.

+ Cơ quan thực hiện: các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ những người thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

3.1. Kịp thời củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện và các sở ngành, đơn vị đảm bảo đủ số lượng, chất lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định; Củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, người làm công tác pháp chế trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Tăng cường đào tạo, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng TT, PBGDPL cho 100% đội ngũ báo cáo viên; tuyên truyền viên pháp luật; giáo viên dạy môn pháp luật, giáo dục công dân; người làm công tác pháp chế, PBGDPL trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước.

+ Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn; doanh nghiệp nhà nước.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm

3.2. Huy động, phát huy trách nhiệm xã hội của đội ngũ luật sư, luật gia, những người công tác trong lĩnh vực pháp luật, già làng, trưởng bản, trưởng thôn, chức sắc tôn giáo, người am hiểu pháp luật và người có uy tín trong cộng đồng dân cư, dòng họ, gia đình tham gia vào công tác TT, PBGDPL cho mọi tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức phù hợp. Đẩy mạnh công tác TT, PBGDPL thông qua các hoạt động trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật.

+ Cơ quan thực hiện: các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Hội luật gia tỉnh, Đoàn luật sư tỉnh, Hội Công chứng viên tỉnh); UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

3.3. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ quản lý nhà nước về PBGDPL, về hòa giải ở cơ sở; phương pháp, kỹ năng hòa giải ở cơ sở gắn với TT, PBGDPL; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật và cung cấp tài liệu TT, PBGDPL cho 100% Tổ trưởng Tổ hòa giải ở cơ sở, cho ít nhất 50% số lượng hòa giải viên ở cơ sở.

- + Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố, thị xã.
- + Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- + Thời gian thực hiện: hằng năm.

4. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức TT, PBGDPL bảo đảm phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn, chú trọng quan tâm đến các đối tượng yếu thế, đối tượng đặc thù, vùng đồng bào dân tộc, công nhân trong các khu, cụm công nghiệp.

4.1. Đổi mới nội dung, hình thức TT, PBGDPL theo hướng lấy người dân làm trung tâm. Thực hiện khảo sát nhu cầu tìm hiểu pháp luật, tiếp cận thông tin pháp luật trước khi xây dựng kế hoạch thực hiện tổ chức TT, PBGDPL đại trà. Khi thực hiện thông tin, phổ biến về các lĩnh vực pháp luật, chuyên đề khác nhau cần gắn với việc đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của đối tượng PBGDPL; thông tin tới Nhân dân về cơ chế bảo đảm quyền con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

- + Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh.
- + Thời gian thực hiện: hằng năm.

4.2. Kịp thời định hướng nội dung, hình thức TT, PBGDPL trên cơ sở bám sát và đáp ứng nhu cầu của người dân và yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội, phù hợp với đối tượng, địa bàn, thời điểm cụ thể; hướng dẫn sử dụng linh hoạt, có hiệu quả các hình thức, cách thức PBGDPL; nghiên cứu cơ chế, mô hình cụ thể tạo điều kiện cho người dân chủ động tìm hiểu, học tập pháp luật.

- + Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.
- + Thời gian thực hiện: hằng năm.

4.3. Tăng cường thông tin các vụ việc vi phạm pháp luật nổi cộm, được dư luận quan tâm; việc xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật và kết quả xử lý của các cơ quan chức năng bằng hình thức phù hợp để tuyên truyền, giáo dục, cảnh báo, răn đe, phòng ngừa vi phạm (trừ những nội dung, vụ việc thuộc danh mục bí mật Nhà nước và tác động, ảnh hưởng đến quyền nhân thân của công dân).

- + Cơ quan thực hiện: các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.
- + Thời gian thực hiện: hằng năm.

4.4. Tổ chức tuyên truyền trực tiếp tại các hội nghị tuyên truyền, hội nghị tập huấn, hội nghị đối thoại chính sách, pháp luật với người dân (theo quy định tại Điều 125 Luật Tổ chức chính quyền địa phương); các buổi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ trong cộng đồng dân cư, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội để thu hút người dân tham gia; các cuộc trao đổi, đối thoại, tọa đàm, tư vấn pháp luật; Tổ chức các Hội thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật với các quy mô, cấp độ, đối tượng phù hợp. Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các hình thức hưởng ứng, thực hiện Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (9/11) hàng năm.

+ Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

4.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy vai trò, hiệu quả của các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng, mạng xã hội, trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh, sở, ngành, địa phương, các chuyên trang, chuyên mục, cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật; đăng tải kịp thời, thường xuyên giới thiệu các nghị quyết, chính sách của Đảng, Luật, Nghị định, Thông tư và văn bản quy phạm pháp luật khác mới ban hành. Tăng cường tổ chức đối thoại, tọa đàm, thi tìm hiểu pháp luật... bằng hình thức trực tuyến.

+ Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh, cấp huyện.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

4.6. Củng cố, tăng cường, phát huy hiệu quả của các thiết chế cơ sở như: nâng cao hiệu quả của hệ thống loa truyền thanh tại các thôn, bản, khu phố; thông qua khai thác tủ sách pháp luật ở cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn; lồng ghép phổ biến pháp luật trong việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố.

+ Cơ quan thực hiện: UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

4.7. Tăng cường thực hiện lồng ghép việc TT, PBGDPL thông qua hoạt động của các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án dân sự, hình sự; xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính và hoạt động thực thi công vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức.

+ Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

4.8. Tăng cường biên soạn, phát hành các loại tài liệu TT, PBGDPL. Chú trọng việc biên dịch tài liệu TT, PBGDPL ra tiếng dân tộc thiểu số phát trên loa truyền thanh ở cơ sở, sử dụng trong các buổi PBGDPL trực tiếp, định kỳ, hoặc các hoạt động truyền thông, họp thôn, sinh hoạt đoàn thể .v.v. phù hợp với từng địa bàn, đối tượng, bám sát nhu cầu cần tìm hiểu, cập nhật kiến thức pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

+ Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

4.9. Chỉ đạo việc đổi mới nội dung, hình thức và tăng cường tổ chức các hoạt động TT, PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trọng tâm là đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn pháp luật và

giáo dục công dân. Việc đưa nội dung pháp luật vào giảng dạy phải có chọn lọc, hệ thống, hiệu quả, thiết thực, từng bước xây dựng ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật đối với thế hệ trẻ, thanh, thiếu nhi ngay từ khi là học sinh, sinh viên.

+ Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

5. Ban hành Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2022 – 2027: Trên cơ sở kết quả tổng kết Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021, ban hành “Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2022-2027”, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình.

+ Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Quý I/2022.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, rút kinh nghiệm trong công tác TT, PBGDPL để động viên, biểu dương kịp thời các tổ chức, cá nhân điển hình cũng như kịp thời đánh giá kết quả, tồn tại, hạn chế, đề ra các giải pháp thiết thực, hiệu quả, nâng cao chất lượng công tác TT, PBGDPL.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: theo kế hoạch.

III. ĐẢM BẢO KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thường xuyên rà soát, ban hành theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cơ chế, chính sách thực hiện công tác TT, PBGDPL bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

+ Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

+ Thời gian thực hiện: hằng năm.

2. Kinh phí để thực hiện các hoạt động TT, PBGDPL: Ngân sách cấp theo phân cấp ngân sách hiện hành; Nguồn xã hội hóa, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; Lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh có liên quan.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, hàng năm các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng dự toán kinh phí gửi cơ quan Tài chính thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện và gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 15/01/2022; đồng thời, chủ động tham mưu triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án phổ biến giáo dục pháp luật đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mà được giao chủ trì, phối hợp thực hiện; tích cực thực hiện các nội dung của kế hoạch này theo chức năng nhiệm vụ được phân công, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm cần phải thực hiện hàng năm.

- Bố trí kinh phí thực hiện công tác TT, PBGDPL hàng năm đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ được giao theo quyết định phân bổ ngân sách của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nguồn huy động xã hội hóa (nếu có) hoặc đề xuất với UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) bố trí nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ (nếu có).

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện các Chương trình, Đề án và Kế hoạch này, đảm bảo tiết kiệm nguồn lực, thời gian và nâng cao hiệu quả hoạt động TT, PBGDPL.

- Hằng năm, trước ngày 15/11 báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này cùng với báo cáo kết quả thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện Chỉ thị 19-CT/TU và Kế hoạch này trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn phụ trách, quản lý.

2. Cơ quan Tài chính căn cứ vào Kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo, định hướng, cung cấp thông tin cho báo chí kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch. Hướng dẫn, đặt hàng các cơ quan báo chí TT, PBGDPL; phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương tăng cường thông tin TT, PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng tạo sự lan tỏa thông tin tới từng người dân, nhất là người dân ở vùng địa bàn có điều kiện đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới.

- Triển khai các giải pháp phát triển hạ tầng Thông tin và Truyền thông từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo hiện đại, đồng bộ, nâng cao chất lượng dịch vụ; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin TT, PBGDPL.

- Thực hiện tốt vai trò cơ quan chủ trì của Tổ thẩm định lồng ghép kế hoạch thông tin, tuyên truyền tỉnh Lào Cai; tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền, trong đó có nội dung TT, PBGDPL hàng năm trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tích cực phối hợp, tham gia phản biện xã hội đối với các cơ chế, chính sách

liên quan đến TT, PBGDPL; đồng thời thực hiện tốt công TT, PBGDPL cho Nhân dân. Kịp thời biểu dương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt thông qua việc sơ kết, tổng kết các phong trào, các cuộc vận động hàng năm, giai đoạn; tăng cường giám sát việc thi hành pháp luật về TT, PBGDPL của các cơ quan nhà nước.

5. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Báo cáo của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả công tác TT, PBGDPL, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định và các chế độ báo cáo khác theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU của UBND tỉnh Lào Cai; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, vấn đề mới phát sinh đề nghị báo cáo về UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp tổng hợp*) để sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Vụ PBGDPL – Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các DN sở hữu vốn NN trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức: Hội luật gia tỉnh, Đoàn luật sư tỉnh, Hội Công chứng viên tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, thị xã, TP;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, TH4, NC1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Giàng Thị Dung